

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 500 /QĐ-UBND

Vị Thanh, ngày 14 tháng 3 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Trung tâm Quy hoạch - Kiến trúc tỉnh Hậu Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

TT. QUY HOẠCH KIẾN TRÚC HẬU GIANG
CÔNG VĂN BẢN
Số: 72
Ngày 14/03/2008

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trung tâm Quy hoạch - Kiến trúc tỉnh Hậu Giang là đơn vị sự nghiệp có thu, tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên, trực thuộc Sở Xây dựng quản lý.

- Tên giao dịch: Trung tâm Quy hoạch - Kiến trúc tỉnh Hậu Giang.

- Trụ sở: đặt tại Sở Xây dựng.

Trung tâm Quy hoạch - Kiến trúc tỉnh Hậu Giang có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định hiện hành.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Trung tâm Quy hoạch - Kiến trúc tỉnh Hậu Giang:

1. Chức năng:

Trung tâm Quy hoạch - Kiến trúc tỉnh Hậu Giang có chức năng nghiên cứu khoa học về lĩnh vực xây dựng để tham mưu giúp Giám đốc Sở Xây dựng quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, kiến trúc công trình và các hoạt động có liên quan đến xây dựng; là đơn vị hoạt động dịch vụ công của Sở Xây dựng tỉnh Hậu Giang.



2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

2.1. Nghiên cứu khoa học - công nghệ về xây dựng, sáng tác kiến trúc, nguyên lý quy hoạch và ứng dụng tiến bộ khoa học xây dựng vào thực tiễn trong điều kiện thực tế của tỉnh Hậu Giang.

2.2. Phối hợp với các Phòng, ban thuộc Sở Xây dựng để tham mưu giúp Giám đốc Sở Xây dựng hoạch định chính sách quản lý ngành xây dựng, chiến lược phát triển đô thị và điểm dân cư nông thôn, cơ chế quản lý kiến trúc, cảnh quan và môi trường xây dựng, biện pháp xử lý và khắc phục hậu quả trong hoạt động xây dựng và thực hiện những nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Xây dựng phân công theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Xây dựng.

2.3. Được phép ký hợp đồng lao động với người lao động, hợp đồng thuê chuyên gia với các cá nhân và hợp đồng liên doanh với các tổ chức có điều kiện kinh nghiệm và phương tiện hành nghề để thực hiện hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

2.4. Thực hiện các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ, triển khai văn bản pháp luật, chuyển giao khoa học - công nghệ về lĩnh vực xây dựng cho các tổ chức và cá nhân theo yêu cầu của Sở Xây dựng.

2.5. Được phép hoạt động dịch vụ tư vấn xây dựng trong điều kiện năng lực của đơn vị theo quy định của pháp luật, gồm:

- Lập quy hoạch xây dựng: nhiệm vụ quy hoạch xây dựng; đồ án quy hoạch xây dựng; hồ sơ thiết kế đô thị;
- Lập quy hoạch phát triển kinh tế xã hội; lập quy hoạch phát triển ngành;
- Khảo sát xây dựng: khảo sát địa hình, khảo sát hiện trạng công trình và các công tác khảo sát khác phục vụ cho hoạt động xây dựng;
- Lập dự án đầu tư xây dựng, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình; lập báo cáo đánh giá tác động môi trường trong hoạt động xây dựng;
- Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; tư vấn đấu thầu: lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; tư vấn thi tuyển thiết kế kiến trúc; tư vấn pháp luật về xây dựng;
- Thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, hạ tầng kỹ thuật đô thị và công trình phát triển nông thôn; lập dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình;
- Giám sát khảo sát xây dựng, giám sát thi công xây dựng công trình;
- Thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán, tổng dự toán; kiểm định chất lượng công trình xây dựng;
- Thực hiện một số dịch vụ khác để phục vụ cho hoạt động xây dựng như: in ấn bản đồ, bản vẽ, hồ sơ thiết kế.

2.6. Thực hiện đúng quy định về chế độ tài chính kế toán; thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao;

quản lý tài chính, tài sản, tổ chức biên chế, thực hiện chế độ tiền lương, chính sách khen thưởng, kỷ luật, đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, viên chức thuộc thẩm quyền; thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Xây dựng giao.

2.7. Mọi hoạt động của Trung tâm phải bảo đảm đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, những văn bản pháp quy có liên quan đến công tác kiến trúc, quy hoạch; phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, từng bước cải tiến, đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu suất công tác chuyên môn, đáp ứng kịp với yêu cầu nhiệm vụ của tỉnh và của Sở Xây dựng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế:

1. Về tổ chức bộ máy:

- Lãnh đạo Trung tâm:

+ Giám đốc: là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng về toàn bộ các hoạt động của Trung tâm.

+ Phó Giám đốc: từ 01 đến 02 Phó Giám đốc, là người giúp việc Giám đốc, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về nhiệm vụ được giao theo quy định pháp luật.

- Cơ cấu tổ chức của Trung tâm:

+ Phòng Quy hoạch - Kiến trúc.

+ Phòng Tư vấn Xây dựng.

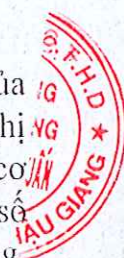
+ Phòng Hành chính - Tổng hợp.

Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể trong hoạt động thực tiễn có thể đề nghị sắp xếp lại các phòng cho phù hợp, để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Về biên chế:

Thực hiện theo Nghị định số 71/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ về phân cấp quản lý biên chế hành chính, sự nghiệp nhà nước; Nghị định số 112/2004/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý biên chế đối với đơn vị sự nghiệp nhà nước; Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước và Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước.

Điều 4. Về cơ chế tài chính: Trung tâm Quy hoạch - Kiến trúc tỉnh Hậu Giang là đơn vị sự nghiệp có thu, tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên, thực hiện theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ và Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của



Bộ Tài chính. Đồng thời, chấp hành nghiêm chỉnh chế độ thống kê, báo cáo theo quy định.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định sau:

1. Quyết định số 164/2004/QĐ-UB ngày 05 tháng 11 năm 2004 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc thành lập Trung tâm Quy hoạch - Kiến trúc tỉnh Hậu Giang.

2. Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2007 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho Trung tâm Quy hoạch - Kiến trúc tỉnh Hậu Giang.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Trung tâm Quy hoạch - Kiến trúc tỉnh Hậu Giang, các Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT: TU; HĐND tỉnh;
- Như Điều 6;
- Phòng VBTT, STP;
- Lưu: VT.HN

Đ/2008/QĐ-TCTHQU-KTTC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thắng

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN HOÀNG TUẤN
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG BẢN CHÍNH

Số: 13630/2019/QĐ-UBND ngày 12/12/2019

CÔNG CHỨNG VIÊN



Nguyễn Hoàng Tuấn